

B, ngày 16 tháng 10 năm 2017

Số: 365/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 341/2017/TLST/HNGĐ ngày 21/9/2017 giữa:

Người yêu cầu:

1- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1960

HKTT và nơi ở: Đường C, TDP C 1, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

2- Chị **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1978

HKTT: Xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số 133 đường Thượng Cát, TDP C 1, phường C, quận B, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyền số 01 đăng ký ngày 08/4/2015 tại UBND phường C, quận B, Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Không có.

- **Về tài sản chung, nhà ở:** Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ chung:** Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Văn T cùng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/05444 ngày 19/9/2017. Anh T và chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường C, quận B, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thị Thu Phượng